

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186 /2017/HSST

Ngày 26/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Hồng; Ông Vũ Thái Hưng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh, Cán bộ Tòa án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2017/HSST ngày 29/5/2017 đối với bị cáo:

Cao Văn T, sinh năm 1993; HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Khu H đường G, xã T, huyện N, thành phố Hà Nội; Văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là Cao Xuân Cẩn, sinh năm 1956 và Mẹ là: Bùi Thị Chúc, sinh năm 1968; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ: Bùi Thị Kiên, sinh năm 1993. Con: Có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 02 năm 2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/02/2017, tại khu phố E, phường Đ, thị xã T, tổ công tác Công an phường Đ bắt quả tang Cao Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 túi nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, mặt bên trong màu vàng chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 257/KLGD-PC54 ngày 14/2/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: ***"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, có trọng lượng 0,3164 gam là ma***

túy; loại ma túy: Chất Heroine,. Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Thủ tướng Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Cáo trạng số 133/CTr - VKS ngày 27/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố Cao Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận:

Khoảng 12 giờ, ngày 14/02/2017 T đi xe buýt từ chỗ làm khu công nghiệp Bắc Thăng Long, Hà Nội đến thị xã T mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi xuống bến xe T, T đi bộ vào tại khu phố E, phường Đ, thị xã T. Khi đang đi bộ trên đường bê tông, T nhìn thấy có một nam thanh niên đang rút tiền qua khe cửa sắt vào bên trong ngôi nhà có cửa sắt đóng kín. Từ trong nhà có người đưa qua cửa sắt cho anh thanh niên 01 gói nhỏ, người này cầm gói ma túy và đi đâu T không rõ. Thấy vậy, T hiểu ngôi nhà đó có bán ma túy nên T đến trước cửa ngôi nhà rút qua khe cửa sắt phía dưới 150.000đ vào bên trong nhà. Từ trong nhà có người cầm tiền và ném qua khe cửa phía dưới ra ngoài cho T 01 gói nhỏ ma túy được bọc bằng giấy màu trắng. T nhặt gói ma túy và đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3, điều 7; khoản 1 điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 hướng dẫn về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định;

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo,

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/02/2017, tại khu phố E, phường Đ, thị xã T, tổ công tác Công an phường Đ đã phát hiện và bắt quả tang Cao Văn T đang có hành vi cất giữ trái phép 0,3164 gam; Loại ma túy: chất Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép các chất ma túy, phạm vào khoản 1, điều 194 BLHS. Song, xét thấy khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn khoản 1, điều 194 BLHS năm 1999. Do vậy, căn cứ vào khoản 3, điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 hướng dẫn về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội thì cần áp dụng hình phạt quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bởi vậy, tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo khoản 1, điều 194 BLHS và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù là phù hợp với pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song, xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Bởi vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên mà T nhìn thấy mua ma túy tại ngôi nhà có cửa sắt khép kín ở khu phố tại khu phố E, phường Đ, thị xã T. Do T không quen biết người này, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đã bán ma túy cho T và ngôi nhà T đã mua ma túy, T không biết tên, tuổi địa chỉ của người bán ma túy và không nhớ địa chỉ của ngôi nhà nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Quyết định

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 41 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; khoản 3, điều 7; khoản 1 điều 249 BLHS 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Cao Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/02/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 26/6/2017 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (Mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 257 /KLGD – PC54 ngày 14/02/2017).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thị xã T.
- Thi hành án dân sự thị xã T.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa